

Số: 01 /TB-TTPTQĐ

Quảng Trạch, ngày 22 tháng 01 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 11 thửa đất ở tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2592/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 29 thửa đất ở tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện Quảng Trạch về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 29 thửa đất ở tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt giá khởi điểm đối với 29 thửa đất ở tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình để đấu giá quyền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 của UBND huyện Quảng Trạch về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 11 thửa đất ở tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt giá khởi điểm đối với 11 thửa đất ở tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình để đấu giá quyền sử dụng đất,

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với các nội dung như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:
  - a) Tên đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch.
  - b) Địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Chính quyền huyện Quảng Trạch, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.
2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng và giá khởi điểm của tài sản đấu giá:
  - a) Tên tài sản: Là quyền sử dụng đất ở đối với 40 thửa đất ở tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

b) Số lượng, chất lượng và giá khởi điểm của tài sản đấu giá (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và các tiêu chí khác do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch quyết định. Cụ thể như sau:

a) Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá: Có Trụ sở, địa chỉ rõ ràng; có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với tài sản là quyền sử dụng đất ở (Có bản sao chứng thực các giấy tờ pháp lý và hóa đơn, chứng từ để chứng minh). Ưu tiên đơn vị có Trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

b) Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.

c) Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản:

- Tổ chức đấu giá tài sản được thành lập theo đúng quy định của pháp luật (Có bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập);

- Có tối thiểu 03 đấu giá viên (Có bản sao chứng thực: Chứng chỉ hành nghề đấu giá; Thẻ đấu giá viên; Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; Hợp đồng lao động; Xác nhận quá trình đóng bảo hiểm xã hội để chứng minh);

- Có tối thiểu 05 hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất ở với các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong năm 2018 (Có bản sao chứng thực các hợp đồng). Trong đó, mỗi hợp đồng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Tổng giá khởi điểm các thửa đất trong mỗi hợp đồng có giá trị từ 10 tỷ đồng trở lên.

+ Phần chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên.

d) Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp: Phù hợp theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản. Ưu tiên đơn vị đề xuất mức thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản thấp nhất.

đ) Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

e) Cam kết bảo mật thông tin về người đăng ký tham gia đấu giá và thực hiện đúng trình tự, thủ tục về đấu giá tài sản.

4. Số lượng, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

a) Số lượng hồ sơ đăng ký tham gia: 01 (một) bộ hồ sơ còn nguyên niêm phong.



b) Thời gian nộp hồ sơ: Trong giờ hành chính, kể từ lúc 07 giờ 30 phút, ngày 22/01/2019 đến 16 giờ 30 phút, ngày 25/01/2019.

c) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch; địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Chính quyền huyện Quảng Trạch, xã Quảng Trạch, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; số điện thoại: 0232.3516333.

**Lưu ý:** Hồ sơ đăng ký được gửi trực tiếp, không qua đường bưu điện hoặc trung gian. Người đến nhận hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu). Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện thông báo để các tổ chức dầu giá tại sản được biết để đăng ký theo quy định./ *(Kien)*

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo UBND huyện (đề b/c);
- Các phòng: TN&MT, TC-KH, Tư Pháp;
- Trang TT điện tử huyện Quảng Trạch;
- Trang TT điện tử chuyên ngành dầu giá;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Hoàng Thanh Phương**

## PHỤ LỤC 40 THỬA ĐẤT Ở TẠI XÃ QUẢNG PHƯƠNG

(Kèm theo Thông Báo số: 01/TB-TTPTQĐ ngày 22/01/2019 của TTPTQĐ huyện Quảng Trạch)

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Mục đích sử dụng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các thửa đất hướng Tây Nam</b>					
1	305	16	ONT	359,9	160.000.000	
2	306	16	ONT	359,9	160.000.000	
3	307	16	ONT	360,4	160.000.000	
4	308	16	ONT	359,7	160.000.000	
5	309	16	ONT	360,4	160.000.000	
6	310	16	ONT	360,0	160.000.000	
<b>II</b>	<b>Các thửa đất hướng Đông Nam</b>					
1	253	16	ONT	359,6	93.000.000	
2	255	16	ONT	348,5	90.000.000	
3	256	16	ONT	348,2	90.000.000	
4	257	16	ONT	348,4	90.000.000	
5	258	16	ONT	348,3	90.000.000	
6	259	16	ONT	348,3	90.000.000	
7	260	16	ONT	285,2	74.000.000	
8	278	16	ONT	356,5	50.000.000	
9	279	16	ONT	356,7	50.000.000	
10	280	16	ONT	356,9	50.000.000	
11	281	16	ONT	356,1	50.000.000	
12	282	16	ONT	356,3	50.000.000	
13	283	16	ONT	355,5	50.000.000	
14	284	16	ONT	355,6	50.000.000	
15	285	16	ONT	222,4	31.000.000	
<b>III</b>	<b>Các thửa đất hướng Tây Bắc</b>					
1	270	16	ONT	356,3	84.000.000	
2	271	16	ONT	356,5	84.000.000	
3	272	16	ONT	355,9	84.000.000	

<b>I Các thửa đất hướng Tây Nam</b>						
4	273	16	ONT	356,3	84.000.000	
5	274	16	ONT	356,5	84.000.000	
6	275	16	ONT	356,2	84.000.000	
7	276	16	ONT	356,8	84.000.000	
8	277	16	ONT	373,3	88.000.000	
<b>IV Các thửa đất hướng Đông (Giáp đường bê tông liên xã)</b>						
1	1386	11	ONT	147,7	575.000.000	
2	1387	11	ONT	155,3	671.500.000	
3	1388	11	ONT	158,4	685.000.000	
4	1390	11	ONT	161,5	698.500.000	
5	1391	11	ONT	162,4	772.500.000	2 mặt tiền
<b>V Các thửa đất hướng Tây (Giáp đường bê tông liên thôn)</b>						
1	1383	11	ONT	202,0	286.500.000	
2	1385	11	ONT	173,6	246.000.000	
<b>VI Các thửa đất hướng Đông Nam (Giáp đường bê tông liên thôn)</b>						
1	588	5	ONT	337,5	234.000.000	2 mặt tiền
2	585	5	ONT	269,6	170.000.000	
3	586	5	ONT	247,0	155.500.000	
4	587	5	ONT	225,1	142.000.000	
<b>Tổng cộng (40 thửa đất)</b>				<b>12.370,7</b>	<b>7.270.500.000</b>	